TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B** **TỈNH QU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2025/QĐ - TA	*B, ngày 28 tháng 02 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH QU

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Hồng Thắm

2. Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thanh Hàn- Thư ký Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Qu.

Ngày 27 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Qu tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 01/QĐ-TA ngày 20 tháng 02 năm 2025, đối với:

Người bị đề nghị: Phạm Như **Ng**, sinh ngày 01 tháng 02 năm 1990; Số định danh cá nhân: 0440950013210; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ văn hoá: lớp 7/12; nơi cư trú: Tổ dân phố Chiến Thắng, thị trấn Nông Trường **V**, huyện B, tỉnh Qu; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Phạm Xuân L và bà Trương Thị Bích L; tiền án: không; tiền sự: có 01 tiền sự: ngày 17/12/2024 bị Công an xã Thuận Đ, thành phố Đ, tỉnh Qu xử phạt vi phạm hành chính về hành vi *"Sử dụng trái phép chất ma túy"*. Hiện Phạm Như **Ng** đang bị áp dụng biện pháp "Quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc" theo Quyết định số: 68/QĐ-QLNN ngày 11/02/2025 của Ủy ban nhân dân (gọi tắt là UBND) thị trấn Nông Trường **V**, huyện B, tỉnh Qu. Hiện Phạm Như **Ng** đang bị quản lý tại Cơ sở cai nghiện tỉnh Qu (*theo Biên bản giao nhận hồ sơ, người bị quản lý trong thời gian lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc ngày 11/02/2025 giữa Công an thị trấn Nông Trường **V** và Cơ sở cai nghiện tỉnh Qu*); có mặt.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện B: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hương – Chuyên viên (Theo Giấy uỷ quyền ngày 21/02/2025).

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Qu: Ông Lưu Minh Phương - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên họp, nội dung vụ việc tóm tắt như sau:

Phạm Như **Ng** là người trên 18 tuổi, lệ thuộc vào các chất gây nghiện trong nhiều năm. **Ng** bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2017, loại Heroin, tần suất sử dụng 02 ngày 01 lần, hình thức sử dụng là tiêm; lần cuối cùng sử dụng là ngày 11/01/2025. Ngày 14/01/2025 Công an thị trấn Nông Trường **V** phối hợp với Trạm y tế thị trấn Nông Trường **V** tiến hành xác định nghiện đối với Phạm Như **Ng** theo giấy đề nghị xác định tình trạng nghiện số 01/GĐN- CATT ngày 14/01/2025 của Công an thị trấn Nông Trường **V** và kết quả trả lời ngày 19/01/2025 của Trạm y tế thị trấn Nông Trường **V** đã thông báo về kết quả xác định tình trạng nghiện của Phạm Như **Ng** dương tính với ma tuý loại Heroin. Ngày 20/01/2025, Công an thị trấn Nông Trường **V** đã gửi thông báo kết quả và yêu cầu Phạm Như **Ng** trong vòng 5 ngày kể từ ngày nhận được thông báo Phạm Như **Ng** phải đến UBND thị trấn Nông Trường **V** để đăng ký cai nghiện nhưng **Ng** không chấp hành việc đăng ký cai nghiện. Xét thấy, hành vi không đăng ký cai nghiện của Phạm Như **Ng** đã vi phạm các quy định của pháp luật về công tác cai nghiện ma tuý theo khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma tuý nên ngày 05/02/2025, Công an thị trấn Nông Trường **V** đã triệu tập Phạm Như **Ng** đến Uỷ ban nhân dân thị trấn Nông Trường **V** để lập biên bản về việc Phạm Như **Ng** đã vi phạm quy định về cai nghiện ma tuý tự nguyện. Quá trình làm việc Phạm Như **Ng** đã thừa nhận về hành vi vi phạm các quy định về công tác cai nghiện ma tuý. Nên UBND thị trấn Nông Trường **V** đã lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính "Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc" đối với Phạm Như **Ng** gửi Phòng Lao động Thương binh và xã hội huyện **B** để xét duyệt theo thẩm quyền.

Nhận thấy, Phạm Như **Ng** là đối tượng nghiện ma túy nhưng không đăng ký bất kỳ hình thức cai nghiện ma túy nào, không thực hiện biện pháp cai nghiện nên thuộc đối tượng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, theo quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính và khoản 1 Điều 32 Luật phòng Chống ma túy. Vì vậy, UBND thị trấn Nông Trường **V** đã lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Như **Ng** là có căn cứ.

Tại phiên họp:

- *Đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện **B** phát biểu ý kiến*: Phạm Như **Ng** là người đủ 18 tuổi, là đối tượng nghiện ma túy lâu năm, nhưng lại không đi thực hiện biện pháp cai nghiện ma túy. Vì vậy, đề nghị Tòa án nhân dân huyện **B** áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Như **Ng** tại cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh **Qu** với thời hạn là 16 tháng.

- *Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính:*

Xét thấy, hồ sơ đề nghị Tòa án xem xét áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc được các cơ quan liên quan thực hiện đúng

trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Sau khi thụ lý hồ sơ, Tòa án đã quyết định mở phiên họp đảm bảo đúng thời gian, thành phần và nội dung theo quy định. Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra và các ý kiến phát biểu của những người tham gia phiên họp, Viện kiểm sát thấy rằng đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong khoảng thời gian từ 12 tháng đến 18 tháng đối với Phạm Như **Ng** là có căn cứ, đúng quy định pháp luật nên cần được chấp nhận.

- *Ý kiến của người bị đề nghị:* Tại phiên họp, Phạm Như **Ng** thừa nhận tình trạng nghiện ma túy của bản thân, đồng thời nhận thức được hành vi sử dụng chất ma túy của mình là vi phạm, có hại cho bản thân, gia đình và xã hội. Vì vậy, Phạm Như **Ng** có nguyện vọng được áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc để có cơ hội tự rèn luyện từ bỏ ma túy và trở thành công dân có ích cho xã hội, vì vậy, đề nghị xem xét áp dụng thời hạn bắt buộc cai nghiện thấp nhất.

XÉT THẤY:

[1] Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị: Nhận thấy, trong quá trình lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Như **Ng** đã được cơ quan có liên quan thực hiện đúng trình tự thủ tục và đảm bảo về thời gian theo quy định tại Luật phòng chống ma túy; Luật xử lý vi phạm hành chính và Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng chống ma túy; Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

[2] Về hành vi vi phạm: Căn cứ lời khai nhận về tình trạng phụ thuộc vào các chất gây nghiện của Phạm Như **Ng** và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ được thẩm tra tại phiên họp thấy rằng: Phạm Như **Ng** là người nghiện ma túy từ năm 2017, loại ma túy sử dụng là Heroin, do đó, ngày 14/01/2025 Công an thị trấn Nông Trường **V** phối hợp với Trạm y tế thị trấn Nông Trường **V** tiến hành xác định tình trạng nghiện đối với Phạm Như **Ng**; kết quả Phạm Như **Ng** nghiện ma túy loại Heroin. Ngày 20/01/2025, Phạm Như **Ng** đã được Công an thị trấn Nông Trường **V** thông báo về kết quả xác định tình trạng nghiện ma tuý và đề nghị trong vòng 5 ngày kể từ ngày nhận được thông báo phải đến trụ sở UBND thị trấn Nông Trường **V** để đăng ký cai nghiện nhưng Phạm Như **Ng** đã không chấp hành. Với hành vi không đăng ký và không thực hiện biện pháp cai nghiện ma túy, Phạm Như **Ng** đã vi phạm khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy và khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính nên thuộc trường hợp bị áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Vì vậy, đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện **B** là có căn cứ, cần được chấp nhận.

[3] Về nhân thân tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Phạm Như **Ng** là người đã trưởng thành, có đủ nhận thức pháp luật và am hiểu đời sống xã hội nhất định, bản thân **Ng** đã được Công an thị trấn Nông Trường **V** thông báo về việc đăng ký cai nghiện tuy nhiên **Ng** đã không chấp hành. Do đó, **Ng** biết được tác hại của chất ma túy gây ra đối với bản thân, gia đình và xã hội nhưng vẫn không thực hiện hình thức, biện pháp cai nghiện ma túy nào. Hành vi vi phạm của **Ng** là nghiêm trọng nên cần thiết phải áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong một thời gian nhất định, nhằm để **Ng** chữa bệnh, lao động phục hồi sức khỏe, học nghề dưới sự quản lý của cơ sở cai nghiện đồng thời tạo cơ hội cho **Ng** có điều kiện cai nghiện ma túy, tái hòa nhập cộng đồng và trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Về tình tiết tăng nặng: **Ng** đã bị xử lý vi phạm hành chính về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma tuý" chưa hết thời hạn được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính mà lại tiếp tục thực hiện hành vi nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng "tái phạm" quy định tại điểm b khoản 1 Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Về tình tiết giảm nhẹ: trong quá trình lập hồ sơ, **Ng** đã nhận thức được vi phạm của mình nên đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi và có nguyện vọng được đi cai nghiện bắt buộc. Vì vậy, **Ng** được xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

[4] Về quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị: Phạm Như **Ng** có quyền khiếu nại, Phòng Lao động - Thương Binh và Xã hội huyện **B** có quyền kiến nghị; Viện kiểm sát nhân dân huyện **B** có quyền kháng nghị quyết định này theo quy định tại Điều 30, Điều 31, Điều 32 và Điều 33 Pháp lệnh số: 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Toà án nhân dân.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy; khoản 2 Điều 9 và điểm b khoản 1 Điều 10; khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính; Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng chống ma túy; Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; các Điều 30, Điều 31, Điều 32, Điều 33 Pháp lệnh số: 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Toà án nhân dân.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối

với Phạm Như **Ng**, sinh ngày 01/02/1990; nơi cư trú: tổ dân phố Chiến Thắng, thị trấn Nông Trường **V**, huyện **B**, tỉnh **Qu**.

Cơ sở tiếp nhận ban đầu: Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh **Qu**.

2. Thời gian chấp hành tại Cơ sở cai nghiện bắt buộc là 16 (mười sáu) tháng, kể từ ngày 11/02/2025.

Trong thời gian cai nghiện, trường hợp có thay đổi cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm thông báo cho cá nhân, cơ quan, tổ chức có liên quan biết.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với quyết định: Phạm Như **Ng** có quyền khiếu nại, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện **B** được quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện **B** có quyền kháng nghị quyết định này trong hạn 05 ngày kể từ ngày công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh **Qu**;
- Phòng LĐ-TB và XH huyện **B**;
- Công an huyện **B**;
- VKSND huyện **B**;
- UBND thị trấn Nông Trường **V**;
- Phạm Như **Ng**;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh **Qu**;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Thị Hồng Thắm